

Module Tiêu Hóa (Trưởng Module: PGS.TS. Quách Trọng Đức)

Dashboard ► My courses ► Module Tiêu Hóa ► HỌC NHÓM - CA LÂM SÀNG ► PRETEST - LOÉT DẠ DÀY TÁ TRÀNG

| Started on | Monday, 5 October 2020, 4:33 PM |
|--------------|---|
| State | Finished |
| Completed on | Monday, 5 October 2020, 4:36 PM |
| Time taken | 2 mins 36 secs |
| Marks | 20.00/20.00 |
| Grade | 10.00 out of 10.00 (100 %) |

Question 1

Complete

Mark 1.00 out of 1.00

Về cấu trúc mô học, thành dạ dày gồm có mấy lớp?

- a. 2
- b. 3
- ().
- d. 5

Question 2

Complete

Mark 1.00 out of 1.00

Trong dạ dày, axit HCl được tiết ra nhờ loại tế bào nào sau đây

- a. Tế bào G
- b. Tế bào chính (chief cell)
- c. Tế bào phụ (tế bào cổ tuyến) (mucous neck cell)
 - d Tế bào thành (tế bào viền) (parietal cell)

| Question 3 Complete | Dây thần kinh chính chi phối dạ dày là: |
|-----------------------|--|
| Mark 1.00 out of | |
| 1.00 | a. Thần kinh IX |
| | ○ b. Thần kinh VIII |
| | c. Thần kinh X |
| | d. Thần kinh VII |
| | |
| Question 4 | Vi khuẩn Helicobacter Pylori tiết ra men quan trọng giúp chúng tồn tại |
| Complete | được trong môi trường axit dạ dày là: |
| Mark 1.00 out of 1.00 | |
| 1.00 | a. Lipase |
| | b. Amylase |
| | c. Catalase |
| | |
| | d. Urease |
| | |
| Question 5 | KHÔNG phải là yếu tố tấn công (gây tổn thương) niêm mạc dạ dày: |
| Complete | |
| Mark 1.00 out of | a. Axit da dày, |
| 1.00 | |
| | |
| | c. Vi khuẩn H. Pylori |
| | d. Prostaglandin nội sinh của niêm mạc dạ dày – tá tràng |
| | |
| Question 6 Complete | Phát biểu nào sau đây KHÔNG ĐÚNG về vi khuẩn Helicobacter pylori: |
| | |
| Mark 1.00 out of 1.00 | a. Có trong dạ dày bào thai và trẻ sơ sinh |
| 1.00 | b. Là vi khuẩn gram âm |

c. Có khả năng di động

d. Tiết ra men Urease

Question 7 Loai tế bào nào không liên quan tới cơ chế điều hòa tiết axit ở da dày: Complete Mark 1.00 out of a. Tế bào ECL (enterochromaffin-like cell) 1.00 b. Tế bào G Tế bào chính (chief cell) 🙌 d. Tế bào thành (parietal cell) Question 8 Loại tế bào ở niêm mạc dạ dày tiết ra hormone Gastrin là: Complete Mark 1.00 out of a. Tế bào thành (tế bào viền) (parietal cell) 1.00 b. Tế bào chính (chief cell) c. Tế bào G d. Tế bào phụ (tế bào cổ tuyến) (mucous neck cell) Question 9 Đường lây nhiễm chủ yếu của vi khuẩn Helicobacter pylori là: Complete Mark 1.00 out of a. Lây qua đường miệng 1.00 b. Lây qua đường tình dục c. Lây qua đường hô hấp d. Lây qua đường truyền máu Question 10 Hormone Histamine được sản xuất bởi loại tế bào nào ở niêm mạc dạ Complete dày: Mark 1.00 out of 1.00 a. Tế bào thành (tế bào viền) (parietal cell) b Tế bào giống tế bào ưa nhuộm màu chrom ở ruột

(enterochromaffin-like cell)

d. Tế bào G

c. Tế bào chính (chief cell)

| Question 11 Complete | Các tế bào tuyến của dạ dày nằm ở lớp: |
|-----------------------|--|
| Mark 1.00 out of 1.00 | a Lớp niêm mạc b. Lớp dưới niêm c. Lớp thanh mạc d. Lớp cơ |
| | |
| Question 12 Complete | Phát biểu nào sau đây ĐÚNG về cơ chế điều hòa tiết axit ở dạ dày: |
| Mark 1.00 out of 1.00 | a. Sự tiết axit ở dạ dày được điều hòa bởi hệ thần kinh tự chủ |
| | b. Sự tiết axit ở dạ dày được điều hòa nhờ hệ thần kinh giao cảm |
| | c. Sự tiết axit ở dạ dày được điều hòa bởi một số hormone |
| | d. Sự tiết axit ở dạ dày được điều hòa bởi cả hệ thần kinh tự chủ và một số hormone |
| | |
| Question 13 Complete | KHÔNG phải là yếu tố bảo vệ niêm mạc dạ dày: |
| Mark 1.00 out of | |
| 1.00 | a. Prostaglandin nội sinh của niêm mạc dạ dày-tá tràng |
| | B. Pepsin dịch vị |
| | c. Niêm dịch dạ dày |
| | |
| | d. Bicarbonate |

Question 14

Complete

Mark 1.00 out of 1.00

Phát biểu nào sau đây phản ánh KHÔNG ĐÚNG về sự giải phóng Histamine ở dạ dày:

- a. Được kích thích bởi Gastrin và Acetylcholine
 - D. Là hệ quả tác động trực tiếp tức thời của tín hiệu thần kinh
 - c. Histamine tác động lên thụ thể H2 ở tế bào thành dạ dày, dẫn tới tiết H+ vào lòng da dày
- d. Bị ức chế bởi Somatostatine

Question 15

Complete

Mark 1.00 out of 1.00

Các tế bào cơ trơn ở lớp cơ của dạ dày tạo thành:

- a. Lớp cơ dọc
- b. Hai lớp cơ dọc và ngang
- c. Lớp cơ ngang
- d.)Ba lớp cơ dọc, vòng, và chéo

Question 16

Complete

Mark 1.00 out of 1.00

Sau khi được tiết vào trong lòng dạ dày, Pepsinogen được chuyển thành dạng hoạt tính (pepsin) dưới tác dụng của:

- a. Gastrin
- b. Axit Chlohidric (HCL)
- c. Natri bicarbonate
- d. Secretine

Question 17

Complete

1.00

Mark 1.00 out of

Tại dạ dày, Pepsinogen được tổng hợp bởi loại tế bào nào sau đây:



. Tế bào chính (chief cell)

- b. Tế bào G
- c. Tế bào thành (tế bào viền) (parietal cell)
- d. Tế bào phụ (tế bào cổ tuyến) (mucous neck cell)

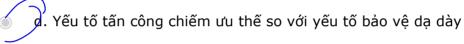
Question 18

Complete

Mark 1.00 out of 1.00

Viêm loét dạ dày xảy ra khi:

- a. Yếu tố bảo vệ chiếm ưu thế so với yếu tố tấn công dạ dày
- b. Yếu tố tấn công quá yếu
- c. Yếu tố bảo vệ quá mạnh

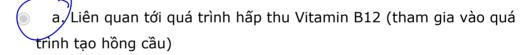


Question 19

Complete

Mark 1.00 out of 1.00

Yếu tố nội dạ dày (yếu tố Castle) là một chất do tế bào viền ở niêm mạc dạ dày tiết ra. Ý nghĩa sinh lý của yếu tố nội dạ dày là:



- b. Liên quan tới quá trình hấp thu sắt trong thức ăn ở dạ dày
- o. Liên quan tới quá trình hấp thu các vitamin tan trong mỡ
- d. Liên quan tới quá trình hấp thu canxi trong ruột non

Question 20

Complete

1.00

Mark 1.00 out of

Động mạch chính cung cấp máu cho dạ dày là:



a. Động mạch thân tạng

- b. Động mạch mạc treo tràng trên
- c. Động mạch gan chung
- d. Động mạch mạc treo tràng dưới

